

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3318 /BCT-PC

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2025

V/v thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-BCĐ ngày 19/4/2025 của Ban chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Bộ Công Thương đã xây dựng dự thảo Nghị định quy định về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025, Bộ Công Thương gửi Bộ Tư pháp hồ sơ dự thảo Nghị định để thẩm định gồm: (1) Dự thảo Tờ trình Chính phủ, (2) Dự thảo Nghị định.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Bộ./. *dy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG



[Signature]
Nguyễn Hồng Diên

2014





BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BCT

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

DỰ THẢO
9.5.2025

**Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về phân định
thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức
chính quyền địa phương hai cấp**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Bộ Công Thương xin báo cáo Chính phủ việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị định

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

- Nghị quyết 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII.

- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025, Kết luận số 130-KL/TW ngày 14 tháng 3 năm 2025, Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (Kết luận số 127-KL/TW, Kết luận số 130-KL/TW, Kết luận số 137-KL/TW);

- Khoản 2 Điều 32 Luật Tổ chức chính phủ 2025; khoản 1 Điều 52 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025; khoản 1 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025;

- Công văn số 43-CV/BCĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 về kế hoạch thực hiện sắp xếp



đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Công văn 48/CV-BCĐTKNQ18 năm 2025 ngày 03/5/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Chính phủ về việc đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Căn cứ thực tiễn

Trên cơ sở các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Luật Tổ chức Chính phủ 2025 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 được Quốc hội thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2025. Tại các Luật này, có quy định chuyển tiếp như sau:

Khoản 2 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định: “2. Trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung theo thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này, để bảo đảm giải quyết việc phân quyền, phân cấp đối với một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách, giao Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh một số nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đang được quy định trong các điều, khoản, điểm có liên quan tại luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để thống nhất áp dụng, định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trường hợp liên quan đến luật, nghị quyết của Quốc hội thì báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.”

Khoản 1 Điều 50 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, để kịp thời đẩy mạnh phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương trong một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách, giao Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền phân định lại nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương và điều chỉnh các quy định khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương để thống nhất áp dụng trong thời gian chưa sửa đổi, bổ sung các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trường hợp liên quan đến luật, nghị quyết của Quốc hội thì báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.”

Để tổ chức triển khai thi hành các quy định nói trên, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2025 về Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Trong

đó, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu: “Trên cơ sở nguyên tắc phân định thẩm quyền được quy định tại Luật, xác định rõ nội dung, điều, khoản, điểm có liên quan về phân quyền, phân cấp trong nghị định, nghị quyết do Chính phủ ban hành, làm cơ sở điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương tại các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bảo đảm tính khả thi khi áp dụng trên thực tiễn.”

Thực hiện yêu cầu nói trên, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ: “Đề xuất nội dung văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương đối với một số vấn đề ưu tiên, cấp bách về phân quyền, phân cấp” với nội dung: “Căn cứ vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 và 2026 - 2030, yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để thực hiện các nhiệm vụ ưu tiên, cấp bách theo chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ xác định nội dung cần điều chỉnh ngay về nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương tại các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trình Chính phủ ban hành nghị định, nghị quyết để quyết định điều chỉnh theo thẩm quyền (khoản 2 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ và khoản 1 Điều 50 Luật Tổ chức chính quyền địa phương)”. Triển khai Quyết định số 608/QĐ-TTg nói trên, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Văn bản số 393/TTg-PL chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ xây dựng Nghị định về phân định thẩm quyền giữa cơ quan trung ương và chính quyền địa phương và giữa các cấp chính quyền địa phương.

Với các cơ sở thực tiễn nêu trên, Bộ Công Thương nhận thấy việc xây dựng, ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp là có căn cứ chính trị, pháp lý và cần thiết trong thực tiễn để thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng và các Luật được Quốc hội ban hành.

II. Mục đích ban hành, quan điểm xây dựng Nghị định

1. Thể chế hóa các Kết luận, chủ trương của Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
2. Tuân thủ quy định về nguyên tắc phân định thẩm quyền, phân cấp, ủy quyền của Luật Tổ chức Chính phủ 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025.
3. Đảm bảo các quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; cụ thể hóa nguyên tắc chính quyền địa phương chủ động quyết định, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, quyền hạn được

phân quyền.

4. Đảm bảo thực hiện nghiêm nguyên tắc chung: Xác định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ đối với ngành, lĩnh vực được phân công quản lý, tránh đẩy trách nhiệm lên Thủ tướng Chính phủ (Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo công tác của Chính phủ, không quyết định các vấn đề cụ thể thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách thành viên Chính phủ đối với ngành, lĩnh vực được phân công quản lý).

III. Quá trình xây dựng Nghị định

- Ngày 24 tháng 3 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật để tổ chức thực hiện Nghị quyết số 190/2025/NQ-QH15. Trong đó, Kế hoạch yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ tiến hành rà soát thực trạng phân cấp, phân quyền trong hệ thống pháp luật ngành Công Thương, đặc biệt là các quy định của pháp luật có quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương cấp huyện.

- Ngày 31 tháng 3 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 891/QĐ-BCT ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương. Trong đó, Kế hoạch đã yêu cầu các đơn vị thuộc bộ chủ động đề xuất các lĩnh vực ưu tiên, cấp bách để đẩy mạnh phân quyền, phân cấp, tạo hành lang pháp lý, kịp thời xử lý những vấn đề thực tiễn, tháo gỡ “điểm nghẽn” về thể chế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Ngày 02 tháng 4 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 931/QĐ-BCT ngày 02/4/2025 của Bộ trưởng thành lập Ban chỉ đạo của Bộ Công Thương về rà soát, đánh giá tác động chính sách pháp luật sau sắp xếp tổ chức bộ máy và phương hướng thực hiện các chủ trương, chỉ đạo mới của cấp có thẩm quyền.

- Ngày 04 tháng 4 năm 2025, Ban chỉ đạo của Bộ Công Thương đã họp và chỉ đạo việc đẩy mạnh việc phân định thẩm quyền trên nguyên tắc Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo công tác của Chính phủ, không quyết định các vấn đề cụ thể thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách thành viên Chính phủ đối với ngành, lĩnh vực được phân công quản lý; những vấn đề cụ thể sẽ phân cấp cho chính quyền cấp tỉnh để thực hiện nguyên tắc “địa phương quyết, địa phương làm và địa phương chịu trách nhiệm”.

- Ngày 28 tháng 4 năm 2025, Bộ Công Thương có Văn bản số 3038/BCT-TCCB gửi Bộ Nội vụ đề nghị thẩm định phương án phân cấp, phân quyền trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Ngày 28 tháng 4 năm 2025 Bộ Công Thương đã có Văn bản số 3044/BCT-PC gửi các bộ, ngành, địa phương đề nghị nghiên cứu, góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị định.

- Ngày..., Bộ Công Thương có Văn bản số ...gửi Bộ Tư pháp về việc đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định.

- Ngày..., Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số ... gửi Bộ Công Thương.

- Ngày..., Bộ Công Thương đã có Báo cáo số.../BC-BCT ngày ... về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

IV. Bộ cục và nội dung cơ bản của Nghị định

1. Bộ cục của Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 7 Chương, 21 Điều. Nghị định điều chỉnh việc phân định thẩm quyền đối với 09 lĩnh vực quản lý nhà nước có sự thay đổi về phân định thẩm quyền thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

2. Những nội dung cơ bản của Nghị định

2.1. Nhóm các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương chính quyền địa phương hai cấp (bỏ cấp huyện)

2.1.1. Chuyển thẩm quyền của cấp huyện lên cấp tỉnh

- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp với công trình thủy điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý, trừ các trường hợp công trình thủy điện thuộc địa bàn từ 02 tỉnh trở lên theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 34 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các quy định quản lý liên quan đến địa bàn cấp huyện, liên huyện tại khoản 1 Điều 2; điểm c khoản 2 Điều 4; điểm b khoản 1 Điều 6; điểm a, c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 8; điểm a khoản 1 Điều 9; khoản 4 Điều 10 và sắp xếp, tổ chức các đơn vị được giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số

32/2024/NĐ-CP đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ)

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận báo cáo tình hình sản xuất rượu thủ công bán cho cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại trên địa bàn theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP).

2.1.2. Chuyển thẩm quyền của cấp huyện cho cấp xã

- Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a, b, c, d, e, g khoản 2 Điều 77 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023.

- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Nghị định số 82/2022/NĐ-CP và Nghị định số 33/2024/NĐ-CP)

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm g khoản 6 Điều 20 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 22; điểm c khoản 2 và điểm b khoản 4 Điều 33; điểm b khoản 4, điểm b khoản 5 và điểm b khoản 7 Điều 34; điểm c khoản 4 và điểm b khoản 6 Điều 35; tại khoản 2 Điều 45; khoản 6 Điều 51 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 5; khoản 1 Điều 7; điểm a khoản 1 Điều 9; các khoản 1, 2 và 3 Điều 10; khoản 1 Điều 15; khoản 2 Điều 17; khoản 5

Điều 19, khoản 4 Điều 23; các khoản 2 và 3 Điều 24; khoản 3 Điều 29 và Điều 34 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện tại khoản 2 Điều 4; khoản 2 Điều 14; điểm c khoản 1 Điều 25; Điều 31a; Điều 31b; Điều 31c; Điều 32 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.

- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 29; Điều 34 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện về cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28; khoản 2 Điều 41 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP.

2.2. Nhóm các nội dung liên quan đến thực hiện nguyên tắc phân định thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo công tác của Chính phủ, không quyết định các vấn đề cụ thể thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách thành viên Chính phủ đối với ngành, lĩnh vực được phân công quản lý; “địa phương quyết, địa phương làm và địa phương chịu trách nhiệm”

2.2.1. Thủ tướng Chính phủ phân quyền cho Bộ trưởng các Bộ và chính quyền địa phương

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 34 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024.

- Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023

Bộ trưởng Bộ Công Thương hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023.

- Luật Dầu khí năm 2022

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 7; điểm a, b khoản 2 Điều 8; khoản 1 Điều 10; khoản 1 và khoản 3 Điều 26; điểm a, c, d khoản 1 Điều 24; khoản 1 Điều 28; khoản 4 và khoản 5 Điều 31; khoản 6 Điều 32; khoản 2 Điều 36; khoản 3 Điều 39; khoản 2 Điều 40; khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 41 Luật Dầu khí năm 2022.

- Luật Điện lực năm 2024

+ Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Công Thương hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý quy hoạch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 15 Luật Điện lực năm 2024.

+ Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18, khoản 6 Điều 69 Luật Điện lực năm 2024.

+ Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Điện lực năm 2024.

+ Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Điện lực năm 2024.

- Luật Quản lý ngoại thương năm 2017

+ Bộ trưởng các Bộ được giao thẩm quyền quản lý hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 10 và khoản 3 Điều 51 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017.

+ Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017.

- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương

+ Bộ trưởng các Bộ được giao thẩm quyền quản lý hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 69/2018/NĐ-CP thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ tại khoản 3 Điều 5 và Điều 46 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.

+ Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.

- Nghị định 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí.

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 3; khoản 4 Điều 12; khoản 5 Điều 13; khoản 5, khoản 6 Điều 20; khoản 4, khoản 5 Điều 21; khoản 2, khoản 3 Điều 23; khoản 4 Điều 27; khoản 8 Điều 28; khoản 4 Điều 32; khoản 4, khoản 5 Điều 33; khoản 4, khoản 5 Điều 34; khoản 2, khoản 6, khoản 7 Điều 36 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP.

- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ quyết định danh mục công trình thủy điện quan trọng đặc biệt theo quy định tại khoản 5 Điều 30 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

- Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới

Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 30 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.

- Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực

+ Bộ trưởng Bộ Công Thương hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý quy hoạch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

- Nghị định số 33/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm e khoản 17 Điều 4; khoản 1, điểm c, d khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 11; khoản 1, điểm c, d khoản 3, điểm c khoản 4, điểm d khoản 6 Điều 18; khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 2 Điều 36 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Nghị định số 82/2022/NĐ-CP và Nghị định số 33/2024/NĐ-CP)

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 37 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

2.2.2. Bộ trưởng Bộ Công Thương phân quyền cho Ủy ban nhân dân các cấp

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 34 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024.

- Nghị định số 90/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 05 năm 2007 của Chính phủ quy định về quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Công Thương theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 90/2007/NĐ-CP.

2.3. Về tổ chức thi hành Nghị định

Trong bối cảnh Hiến pháp đang được Quốc hội lấy ý kiến Nhân dân để tiến hành sửa đổi các điều khoản có liên quan phục vụ thể chế hóa chủ trương chính

quyền chính quyền 3 cấp và chính quyền địa phương hai cấp; các Luật có liên quan trực tiếp như Luật Chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đang được Quốc hội xem xét, sửa đổi, việc tổ chức thi hành cần được có các quy định chuyển tiếp phù hợp để kịp thời đáp ứng các quy định mới của Hiến pháp, Luật đồng thời tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện. Do đó, Dự thảo Nghị định quy định 2 Điều liên quan đến tổ chức thi hành pháp luật như sau:

Thứ nhất, quy định về chuyển tiếp được quy định tại Điều 21 của Dự thảo. Theo đó, để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và chính quyền địa phương các cấp trong quá trình thực hiện, tránh phải sửa đổi số lượng lớn các biểu mẫu, mẫu đơn trong các giấy tờ thực hiện các thủ tục tại cơ quan nhà nước, Dự thảo Nghị định quy định: *“Các mẫu đơn, biểu mẫu ban hành kèm theo các Nghị định được quy định trong Nghị định này được điều chỉnh trong quá trình sử dụng theo thẩm quyền của cơ quan, tổ chức đã được phân định thẩm quyền tại Nghị định này”*.

Quy định này sẽ giải quyết được các vấn đề phát sinh trên thực tiễn trong quá trình thực hiện khi các mẫu đơn, biểu mẫu đều được thiết kế với nơi nhận, người có thẩm quyền ký nhận, giải quyết tại các mẫu đơn, biểu mẫu đó theo quy định của pháp luật trước khi thực hiện việc tổ chức lại bộ máy.

Thứ hai, việc phân định lại thẩm quyền theo nguyên tắc *“Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo công tác của Chính phủ, không quyết định các vấn đề cụ thể thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách thành viên Chính phủ đối với ngành, lĩnh vực được phân công quản lý”* dẫn đến một số văn bản quy phạm pháp luật được ban hành bởi Thủ tướng Chính phủ sẽ phải được thay thế bởi văn bản của người có thẩm quyền. Qua rà soát của Bộ Công Thương, việc phân định thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ cho cơ quan khác có liên quan đến Quyết định số 07/2024/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung. Theo đó, Bộ trưởng Bộ Công Thương được giao quyền thực hiện nội dung nói trên sẽ có trách nhiệm ban hành văn bản quy định thay thế văn bản nêu trên.

Thứ ba, Dự thảo Nghị định được xây dựng, ban hành với mục đích, yêu cầu về phân định thẩm quyền trong bối cảnh tổ chức lại bộ máy nhà nước. Do vậy, việc ban hành Nghị định không hạn chế việc các cơ quan được phân định lại thẩm quyền có thể tiếp tục thực hiện công tác phân cấp, ủy quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, đảm bảo thực hiện nghiêm túc quan điểm *“địa phương làm, địa phương quyết, địa phương chịu trách nhiệm”* đồng thời đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm tầng nấc trung gian, đẩy nhanh quá trình phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, Dự thảo Nghị định đã bổ sung nội dung: *“Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố*

trực thuộc trung ương tổ chức việc phân cấp, ủy quyền trong phạm vi thẩm quyền đã được phân định theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật về tổ chức chính phủ, tổ chức chính quyền địa phương”.

Cuối cùng, Dự thảo Nghị định được xây dựng trong bối cảnh pháp luật có sự cải cách, sửa đổi nhanh chóng từ văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn (Hiến pháp, Luật) cũng như trong quá trình thực tiễn tổ chức, sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương (mô hình tổ chức, phân bổ nguồn lực), do vậy vướng mắc, khó khăn có thể phát sinh trong quá trình thực hiện. Với quy định hiện hành về hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật tại Điều 61 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Dự thảo Nghị định đã quy định việc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ trưởng các Bộ được quy định tại Nghị định có trách nhiệm hướng dẫn áp dụng Nghị định này.

V. Những nội dung bổ sung mới so với dự thảo Nghị định gửi thẩm định

...

VI. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành và thời gian thông qua Nghị định

Việc xây dựng Nghị định dự kiến phát sinh nguồn lực về kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng Nghị định; phổ biến, tuyên truyền; tổ chức triển khai thi hành Nghị định.

Về điều kiện đảm bảo: Ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí tổ chức triển khai thi hành Nghị định. Hiệu quả của Nghị định phụ thuộc vào hiệu quả tổng thể của việc sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp; mô hình, tổ chức bộ máy, năng lực thực thi, nguồn lực ngân sách của chính quyền địa phương cấp xã.

Nghị định dự kiến có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

VII. Những vấn đề cần xin ý kiến

Trên đây là Tờ trình của Bộ Công Thương về việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Bộ Công Thương kính báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo (1) *Dự thảo Nghị định*; (2) *Bản tổng hợp ý kiến góp ý của Bộ Nội vụ và các Bộ ngành, địa phương* (3) *Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp*; (4) *Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp*).

BỘ TRƯỞNG***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PC (...).

Nguyễn Hồng Diên

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025

DỰ THẢO 2
Ngày 09/5/2025

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội khóa XV quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

2. Việc phân định thẩm quyền về thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra và pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

2. Ủy ban nhân dân các cấp.

3. Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên quan.



CHƯƠNG II

LĨNH VỰC HÓA CHẤT VÀ KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

Điều 3. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 33/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm e khoản 17 Điều 4; khoản 1, điểm c, d khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 11; khoản 1, điểm c, d khoản 3, điểm c khoản 4, điểm d khoản 6 Điều 18; khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 2 Điều 36 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Nghị định số 82/2022/NĐ-CP và Nghị định số 33/2024/NĐ-CP)

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 37 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm g khoản 6 Điều 20 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

Điều 5. Phân định thẩm quyền tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 34 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024.

CHƯƠNG III

LĨNH VỰC DẦU KHÍ

Điều 6. Phân định thẩm quyền tại Luật Dầu khí năm 2022

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 7; điểm a, b khoản 2 Điều 8; khoản 1 Điều 10; điểm a, c, d khoản 1 Điều 24; khoản 1, khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 28; khoản 4, khoản 5 Điều 31; khoản 6 Điều 32; khoản 2 Điều

36; khoản 3 Điều 39; khoản 2 Điều 40; khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 41 Luật Dầu khí năm 2022.

Điều 7. Phân định thẩm quyền tại Nghị định 45/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí

Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 3; khoản 4 Điều 12; khoản 5 Điều 13; khoản 5, khoản 6 Điều 20; khoản 4, khoản 5 Điều 21; khoản 2, khoản 3 Điều 23; khoản 4 Điều 27; khoản 8 Điều 28; khoản 4 Điều 32; khoản 4, khoản 5 Điều 33; khoản 4, khoản 5 Điều 34; khoản 2, khoản 6, khoản 7 Điều 36 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP.

CHƯƠNG IV

LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Điều 8. Phân định thẩm quyền tại Luật Quản lý ngoại thương năm 2017

1. Bộ trưởng các Bộ được giao thẩm quyền quản lý hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 10, khoản 3 Điều 51 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017.

2. Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017.

Điều 9. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương

1. Bộ trưởng các Bộ được giao thẩm quyền quản lý hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 69/2018/NĐ-CP thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ tại khoản 3 Điều 5 và Điều 46 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.

2. Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.

Điều 10. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 90/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 05 năm 2007 của Chính phủ quy định về quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 90/2007/NĐ-CP.

Điều 11. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân dự kiến đặt trụ sở Chi nhánh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP.

CHƯƠNG V

LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC

Điều 12. Phân định thẩm quyền tại Luật Điện lực năm 2024

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý quy hoạch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 15 Luật Điện lực năm 2024.

2. Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18; khoản 6 Điều 69 Luật Điện lực năm 2024.

3. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Điện lực năm 2024.

4. Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Điện lực năm 2024.

Điều 13. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý quy hoạch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

Điều 14. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới

Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 30 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.

Điều 15. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 30 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 34 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 22; điểm c khoản 2, điểm b khoản 4 Điều 33; điểm b khoản 4, điểm b khoản 5, điểm b khoản 7 Điều 34; điểm c khoản 4, điểm b khoản 6 Điều 35; khoản 2 Điều 45; khoản 6 Điều 51 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

CHƯƠNG VI

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC, BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG VÀ QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 16. Phân định thẩm quyền tại Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a, b, c, d, e, g khoản 2 Điều 77 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023.

Điều 17. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ)

Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 41 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP.

Điều 18. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ)

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 2 Điều 4; khoản 2 Điều 14; tại điểm c khoản 1 Điều 25; khoản 3 Điều 31a; khoản 3 Điều 31b; khoản 2 Điều 31c; khoản 3 Điều 32 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP).

Điều 19. Phân định thẩm quyền tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 5; khoản 1 Điều 7; điểm a khoản 1 Điều 9; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 10; khoản 1 Điều 15; khoản 2 Điều 17; khoản 5 Điều 19, khoản 4 Điều 23; khoản 2, khoản 3 Điều 24; khoản 3 Điều 29; Điều 34 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các quy định quản lý liên quan đến địa bàn cấp huyện, liên huyện tại khoản 1 Điều 2; điểm c khoản 2 Điều 4; điểm b khoản 1 Điều 6; điểm a, điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 8; điểm a khoản 1 Điều 9; khoản 4 Điều 10 và sắp xếp, xử lý các đơn vị được giao làm chủ đầu tư

xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

CHƯƠNG VII

TỔ CHỨC THI HÀNH

Điều 20. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các mẫu đơn, biểu mẫu ban hành kèm theo các Nghị định được quy định trong Nghị định này được điều chỉnh, sử dụng theo thẩm quyền của cơ quan, tổ chức đã được phân định tại Nghị định này.

2. Quyết định số 07/2024/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung sẽ hết hiệu lực thi hành khi Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành văn bản theo thẩm quyền quy định tại Nghị định này.

Điều 21. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức việc phân cấp, ủy quyền trong phạm vi thẩm quyền đã được phân định theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật về tổ chức chính phủ, tổ chức chính quyền địa phương.

3. Trường hợp có vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thừa ủy quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn áp dụng Nghị định này theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;

Phạm Minh Chính

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b)